

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN Đ
TỈNH LONG AN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 99/2022/HS-ST
Ngày: 06 – 9 – 2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN Đ, TỈNH LONG AN**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Hữu Q

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Chí L
Bà Nguyễn Thị R

- Thư ký phiên tòa: Bà Đặng Thị N – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đ ,
tỉnh Long An;

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ , tỉnh Long An tham gia
phiên tòa:** Bà Đinh Thị M – Kiểm sát viên;

Trong ngày 06 tháng 9 năm 2022, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đ ,
tỉnh Long An xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số
95/2022/TLST-HS, ngày 05 tháng 8 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét
xử số 100/2022/QĐXXST – HS ngày 17 tháng 8 năm 2022 đối với bị cáo: Họ và
tên: Võ Văn B ; Giới tính: Nam; Tên gọi khác: không có; Sinh ngày 29 tháng 12
năm 1977; Nơi sinh: tỉnh PY; Nơi cư trú: Thôn QM, xã HMT, huyện TH , tỉnh
PY ; Chỗ ở: Ấp RD, xã MHB , huyện Đ , tỉnh Long An; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch:
VN; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 4/12; Nghề nghiệp: Làm thuê; Chức vụ
trước khi phạm tội: Không; Họ và tên cha: VM, không rõ năm sinh (chết); Họ và
tên mẹ: Liêu Thị Đ, không rõ năm sinh (chết); Anh, chị, em ruột: Có 04 người,
lớn nhất sinh năm 1959, nhỏ nhất sinh năm 1968; Vợ: Lê Thị L, sinh năm 1980;
Con ruột: Có 02 người, lớn nhất sinh năm 2000, nhỏ nhất sinh năm 2012; Tiền
sự: Không; Tiền án: Không.

Bị cáo Võ Văn B bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú
từ ngày 05/3/2022 cho đến nay (có mặt).

Người bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp cho bị cáo B : Ông Thái Hoàng D –
Luật sư, Văn phòng luật sư Nguyễn Hòa Bình, thuộc đoàn luật sư tỉnh Long An.

Bị hại: Nguyễn Tấn L, sinh năm 1986 (đã chết).

Người đại diện hợp pháp của bị hại:

- Bà Nguyễn Thị Tr, sinh năm 1991. (có mặt)

Địa chỉ: Khu phố 4, phường 2, thị xã K, tỉnh Long An.

- Bà Nguyễn Thị Ch, sinh năm 1958.

- Ông Nguyễn Tấn T, sinh năm 1952.

Cùng địa chỉ: Khu phố 4, phường 2, thị xã K, tỉnh Long An.

Người đại diện theo ủy quyền của bà Ch, ông T: Ông Dương Thành D, sinh năm 1979. (có mặt)

Địa chỉ: Ấp M1, xã MHN, huyện Đ, tỉnh Long An.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

- Bà Nguyễn Thị Hồng H, sinh năm 1976. (vắng mặt)

Địa chỉ: Ấp 5, xã BM, huyện CC, Thành phố HCM.

- Bà Nguyễn Thị Kim Y, sinh năm 1980. (vắng mặt)

Địa chỉ: Số 1/26 BĐ 1, phường AB, thành phố DA, tỉnh BD.

Người làm chứng:

- Ông Trần Trọng C, sinh năm 1997. (vắng mặt)

Địa chỉ: Ấp TL, xã MHB, huyện Đ, tỉnh Long An.

- Bà Nguyễn Thị Tuyết L, sinh năm 1974. (vắng mặt)

Địa chỉ: Ấp TL, xã MHB, huyện Đ, tỉnh Long An.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 14 giờ 55 phút ngày 02/01/2022, bị cáo Võ Văn B không có giấy phép lái xe theo quy định, điều khiển xe mô tô ba bánh biển số 61L6-7615 lưu thông trên đường MH theo hướng từ ngã ba MH, xã MH N, huyện Đ, tỉnh Long An đi chợ Đ, xã MHB, huyện Đ, tỉnh Long An. Khi điều khiển xe đến giao lộ giữa đường MH và đường nhựa thuộc ấp M1, xã MHN, huyện Đ, tỉnh Long An, bị cáo B điều khiển xe chuyển hướng rẽ trái vào đường nhựa thuộc ấp M1, xã MH N nên xe do bị cáo B điều khiển va chạm vào xe mô tô biển số 54Y6-1775 do Nguyễn Tấn L, sinh năm 1986, nơi cư trú: khu phố 4, phường 2, thị xã K, tỉnh Long An điều khiển lưu thông đúng tuyến ngược chiều xe của bị cáo B gây ra tai nạn giao thông. Hậu quả vụ tai nạn làm cho Nguyễn Tấn L tử vong tại chỗ.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đ, tỉnh Long An tiến hành khám nghiệm hiện trường trong vụ tai nạn giao thông ngày 02/01/2022 kết quả như sau: điều kiện thời tiết khi khám nghiệm hiện trường: ánh sáng ban ngày, không mưa.

Đoạn đường nơi xảy ra tai nạn là giao lộ (ngã 3) giữa đường MH và hương lộ nhựa thuộc ấp M1, xã MH N, huyện Đ, tỉnh Long An. Mặt đường trải nhựa B phẳng. Đường MH có mặt đường rộng 9m, lưu thông hai chiều. Hương lộ nhựa thuộc ấp M1, xã MH N, huyện Đ, tỉnh Long An rộng 6m, lưu thông hai chiều. Mặt đường giao lộ rộng 16m. Các hướng đi đến giao lộ đều có biển báo hiệu giao nhau (ngã 3) đồng cấp. Điểm tiếp giáp giữa đường giả định nối dài từ lề đường bên phải đường MH theo hướng Chợ Đ đi ngã 3 MH đến lề đường chuẩn và đường

giả định kéo dài từ lề đường bên trái hương lộ nhựa áp M1 theo hướng ngã 4 ĐG đi ngã 3 MH (Ký hiệu là A). Đường giả định nối dài từ lề đường bên phải đường MH hướng từ chợ Đ nối đến A là 13,7m. Đường giả định nối dài từ lề đường bên trái của hương lộ nhựa áp M1 nối đến A là 18,8m.

Quá trình khám nghiệm chọn lề đường bên phải tại giao lộ theo hướng hướng ngã 4 ĐG đi ngã 3 MH làm lề đường chuẩn. Chọn điểm mốc cố định là trụ điện số 474 ĐH2/T01.

- Vị trí đánh số (1) là vết phanh liên tục trên mặt đường giao lộ, vết phanh dài 3,2m và có chiều hướng từ chợ Đ đi ngã 3 MH. Đầu vết phanh cách lề đường chuẩn là 8,2m, cuối vết phanh cách lề đường chuẩn 6,15m. Đầu vết phanh cách điểm tiếp giáp giữa đường giả định nối dài từ lề đường bên phải đường MH theo hướng Chợ Đ đi ngã 3 MH đến lề đường chuẩn và đường giả định kéo dài từ lề đường bên trái hương lộ nhựa áp M1 theo hướng ngã 4 ĐG đi ngã 3 MH là 3m.

- Vị trí đánh số (2) là vết cày không liền nét trên mặt đường giao lộ, vết cày dạng vòng cung sang phải theo hướng chợ Đ đi ngã 3 MH. Đầu vết cày cách lề đường chuẩn 6m và cách cuối vết phanh (1) là 0,7m, cuối vết cày ở dưới đầu tay cầm lái bên phải xe mô tô biển số 54Y6-1775.

- Vị trí đánh số (3) là xe mô tô hai bánh biển số 54Y6-1775 ngã nghiêng sang phải trên mặt đường giao lộ. Đầu xe hướng về ngã 3 MH. Tâm trục bánh xe trước cách lề đường chuẩn 4,5m, tâm trục bánh xe sau cách lề đường chuẩn 4,3m và cách đường giả định nối dài từ lề đường bên phải đường MH theo hướng Chợ Đ đi ngã 3 MH đến lề đường chuẩn là 1,25m.

- Vị trí đánh số (4) là vị trí nạn nhân nằm ngửa tại giao lộ. Đầu nạn nhân hướng vào lề đường chuẩn. Đỉnh đầu nạn nhân cách lề đường chuẩn 2,7m, điểm giữa 2 gót chân nạn nhân cách lề đường chuẩn 4m và cách tâm trục bánh xe trước xe (3) là 0,8m.

- Vị trí đánh số (5) là xe mô tô ba bánh biển số 61L6-7615 ngã nghiêng sang trái trên lề đường bên phải lề đường chuẩn theo hướng ngã 4 ĐG đi ngã 3 MH. Đầu xe hướng ngã 4 ĐG. Tâm trục bánh xe trước nằm trên mặt đường và cách lề đường chuẩn 0,9m. Tâm trục bánh xe sau bên trái nằm ngoài mặt đường, cách lề đường chuẩn là 0,3m và cách đỉnh đầu nạn nhân (4) là 5,9m.

Đo từ tâm trục bánh xe trước xe (3) đến điểm mốc cố định là 15,4m.

Kết quả khám nghiệm phương tiện:

Xe mô tô ba bánh biển số 61L6-7615: bể hờ ộp mũ thân xe bên phải; Mặt ngoài cần thắng có vết xước kim loại, vết ma sát.

Xe mô tô biển số 54Y6-1775: mặt tiếp xúc với mặt lộ bánh xe trước có vết ma sát màu đen; Cong chằng ba hướng từ trước về sau, cong lệch phức tạp

sắc trước bên phải hướng từ trước về sau; Bề ộp mũ mặt nạ; Má ngoài phuộc giảm sắc trước bên trái có vết xước kim loại, vết ma sát màu đen.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về tử thi số 36/2022/KLGD ngày 20/01/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Long An kết luận nguyên nhân tử vong của Nguyễn Tấn L do bị chấn thương sọ não nặng.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về hóa pháp số HST 13/ĐC.2022 ngày 11/01/2022 của Trung tâm pháp y Thành phố Hồ Chí Minh kết luận nồng độ Ethanol trong máu của Nguyễn Tấn L là 171,32mg/100ml

Tại Kết luận giám định số 538/KL-KTHS ngày 21/6/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Long An kết luận: Số khung của chiếc xe mô tô ba bánh nêu trên đã bị cắt hàn ghép. Số máy của chiếc xe mô tô ba bánh nêu trên không phát hiện đục sửa, không phát hiện cắt hàn ghép (Số máy nguyên thủy là: LX163ML*TC010318*).

Tại bản cáo trạng số 95/CT – VKSDH ngày 04 tháng 8 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ , tỉnh Long An truy tố bị cáo Võ Văn B về tội *“Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”* theo điểm a khoản 2 Điều 260 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên toà,

Bị cáo Võ Văn B hoàn toàn nhìn nhận hành vi phạm tội như cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ truy tố và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

Luật sư Thái Hoàng D phát biểu quan điểm bào chữa cho bị cáo: Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo có nhân thân tốt. Trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; Bị cáo đã tự nguyện bồi thường một phần thiệt hại, khắc phục hậu quả cho gia đình bị hại; Bị cáo tự thú; Bị hại có lỗi một phần; Người đại diện hợp pháp của bị hại có đơn xin miễn truy cứu trách nhiệm hình sự đối với bị cáo theo quy định tại điểm b, r, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự và xử phạt bị cáo dưới mức thấp nhất của khung hình phạt theo quy định tại Điều 54 Bộ luật hình sự.

Người đại diện hợp pháp cho bị hại gồm ông Nguyễn Tấn Tài, bà Nguyễn Thị C do ông Dương Thành D là người đại diện theo ủy quyền và bà Nguyễn Thị Tr trình bày trong quá trình điều tra: Các ông bà là cha, mẹ và vợ của bị hại là ông Nguyễn Tấn L. Sau khi bị cáo Võ Văn B gây ra tai nạn giao thông làm cho ông Nguyễn Tấn L chết thì bị cáo B đã bồi thường thiệt hại số tiền là 100.000.000đồng. Nay, các ông bà yêu cầu bị cáo B tiếp tục bồi thường thêm số tiền 50.000.000 đồng. Về trách nhiệm hình sự, các ông bà có đơn xin miễn trách nhiệm hình sự đối với bị cáo Võ Văn B .

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án là bà Nguyễn Thị Hồng H trình bày: Năm 2008, bà mua xe mô tô biển số 54Y6-1775 do bà đứng tên giấy đăng ký xe mô tô, xe máy. Đến năm 2018 bà bán lại xe nêu trên cho người thanh

niên ở Long An không thực hiện sang tên đổi chủ. Do tài sản đã bán nên bà không có yêu cầu gì về trách nhiệm dân sự đối với bị cáo B .

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án là bà Nguyễn Thị Kim Y trình bày: Bà là chủ sở hữu xe mô tô Attila biển số 61L6-7615 hiện tại bà vẫn đang sử dụng xe này, bà cũng không bị mất biển số xe. Bà không có yêu cầu gì về trách nhiệm dân sự đối với bị cáo B .

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ , tỉnh Long An phát biểu:

Lời khai nhận tội của bị cáo Võ Văn B phù hợp với lời khai của người đại diện hợp pháp của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án, người làm chứng, phù hợp các chứng cứ khác thu thập được trong quá trình điều tra thể hiện trong hồ sơ vụ án, có đủ cơ sở xác định: Khoảng 14 giờ 55 phút ngày 02/01/2022, tại giao lộ giữa đường MH và đường nhựa thuộc ấp M1, xã MH N , huyện Đ , tỉnh Long An, bị cáo Võ Văn B không có giấy phép lái xe theo quy định, có hành vi điều khiển xe mô tô ba bánh có số khung đã bị cắt hàn ghép, số máy: LX163ML*TC010318* lưu thông trên đường MH theo hướng ngã 3 MH đi chợ Đình rẽ trái vào đường nhựa thuộc ấp M1, xã MH N , huyện Đ , tỉnh Long An nhưng không nhường đường cho xe mô tô hai bánh biển số 54Y6-1775 do ông Nguyễn Tấn L điều khiển lưu thông đúng tuyến ngược chiều xe của bị cáo B . Hậu quả làm cho ông Nguyễn Tấn L tử vong tại hiện trường. Hành vi của bị cáo Võ Văn B đã vi phạm khoản 2 Điều 15 Luật giao thông đường bộ, gây thiệt hại cho tính mạng của ông Nguyễn Tấn L. Do đó, hành vi của bị cáo Võ Văn B đủ yếu tố cấu thành tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” nên Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ , tỉnh Long An truy tố bị cáo Võ Văn B theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 260 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật, không oan sai.

Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo hưởng các tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo có nhân thân tốt. Trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; Bị cáo đã tự nguyện bồi thường một phần thiệt hại, khắc phục hậu quả cho gia đình bị hại; Bị hại có lỗi một phần; Người đại diện hợp pháp của bị hại có đơn xin miễn truy cứu trách nhiệm hình sự đối với bị cáo. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Từ phân tích trên, đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm a khoản 2 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự; tuyên bố bị cáo Võ Văn B phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”; xử phạt bị cáo Võ Văn B mức hình phạt từ 03 năm đến 03 năm 6 tháng tù.

- Về xử lý vật chứng:

+ Cơ quan cảnh sát điều tra đã trao trả cho bà Nguyễn Thị Tr xe mô tô biển số 54Y6-1775 vào ngày 02/3/2022 xong nên đề nghị không đề cập, xem xét.

+ Hiện nay, Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Đ , tỉnh Long An đang tạm giữ 01 xe mô tô ba bánh có số khung đã bị cắt hàn ghép, số máy: LX163ML*TC010318* và 01 biển số xe 61L6-7615. Đề nghị Hội đồng xét xử

tịch thu sung quỹ nhà nước 01 xe mô tô ba bánh có số khung đã bị cắt hàn ghép, số máy: LX163ML*TC010318* và tịch thu tiêu hủy 01 biển số xe 61L6-7615.

- Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo Võ Văn B đã tự nguyện thỏa thuận bồi thường thiệt hại cho bị hại Nguyễn Tấn L số tiền 100.000.000 đồng. Người đại diện hợp pháp của ông Lợi là bà Nguyễn Thị Tr , bà Nguyễn Thị Ch , ông Nguyễn Tấn T yêu cầu bị cáo B phải bồi thường thêm số tiền 50.000.000 đồng, bị cáo B đồng ý bồi thường nên đề nghị Hội đồng xét xử ghi nhận buộc bị cáo B phải có nghĩa vụ bồi thường cho những người đại diện hợp pháp của bị hại là bà Nguyễn Thị Tr , Nguyễn Thị Ch , ông Nguyễn Tấn T số tiền 50.000.000 đồng.

- Về án phí: Bị cáo Võ Văn B phải chịu án phí theo quy định pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về thủ tục tố tụng:

[1.1]. Về hành vi, quyết định tố tụng: Cơ quan điều tra Công an huyện Đ và Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục, các chứng cứ đã thu thập là có căn cứ, đúng quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Tại phiên tòa, bị cáo, người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[1.2]. Về sự vắng mặt của những người tham gia tố tụng:

[1.2.1]. Đối với bà Nguyễn Thị Hồng H, bà Nguyễn Thị Kim Y là người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt. Xét người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án tuy vắng nhưng đã được cơ quan điều tra lấy lời khai làm rõ, vụ án không có tình tiết mâu thuẫn so với lời nhận tội của bị cáo nên sự vắng mặt của họ không ảnh hưởng gì đến phiên tòa. Từ đó, Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử vắng mặt và công bố lời khai của những người tham gia tố tụng vắng mặt theo Điều 292 Bộ luật Tố tụng Hình sự.

[1.2.2]. Đối với ông Trần Trọng Ch, bà Nguyễn Thị Tuyết L là người làm chứng vắng mặt nhưng đã được cơ quan điều tra lấy lời khai làm rõ để xác định sự thật vụ án, sự vắng mặt của họ không ảnh hưởng gì đến phiên tòa nên Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử vắng mặt họ theo Điều 293 Bộ luật Tố tụng Hình sự.

[2]. Về nội dung: Lời khai nhận tội của bị cáo Võ Văn B tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người đại diện hợp pháp của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng trong quá trình điều tra, phù hợp với biên bản khám nghiệm hiện trường vụ tai nạn giao thông, bản ảnh hiện trường, bản kết luận giám định pháp y về tử thi số 36/2022/KLGD ngày 20/01/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Long An và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ trong hồ sơ vụ án, có đủ căn cứ xác định:

Khoảng 14 giờ 55 phút ngày 02/01/2022, tại giao lộ giữa đường MH và đường nhựa thuộc ấp M1, xã MH N, huyện Đ, tỉnh Long An, bị cáo Võ Văn B không có giấy phép lái xe theo quy định, có hành vi điều khiển xe mô tô ba bánh có số khung đã bị cắt hàn ghép, số máy: LX163ML*TC010318* lưu thông trên đường MH theo hướng ngã 3 MH đi chợ Đình rẽ trái vào đường nhựa thuộc ấp M1, xã MH N, huyện Đ, tỉnh Long An nhưng không nhường đường cho xe mô tô hai bánh biển số 54Y6-1775 do Nguyễn Tấn L điều khiển lưu thông đúng tuyến ngược chiều xe của bị cáo B. Hậu quả làm cho ông Nguyễn Tấn L tử vong tại hiện trường. Hành vi của bị cáo Võ Văn B đã vi phạm khoản 2 Điều 15 Luật giao thông đường bộ, gây thiệt hại cho tính mạng của ông Nguyễn Tấn L. Hành vi của bị cáo Võ Văn B đủ yếu tố cấu thành tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” nên Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ, tỉnh Long An truy tố bị cáo Võ Văn B theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 260 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật, không oan sai.

[3]. Hành vi của bị cáo là rất nguy hiểm cho xã hội. Bị cáo biết và pháp luật buộc bị cáo phải biết khi tham gia giao thông phải tuyệt đối tuân theo các quy định về luật giao thông đường bộ và phải có giấy phép lái xe theo quy định của pháp luật. Thế nhưng trong lúc điều khiển xe mô tô, bị cáo chuyển hướng qua trái không chú ý quan sát, không đảm bảo an toàn nên gây ra tai nạn giao thông, hậu quả làm cho ông Nguyễn Tấn L tử vong tại hiện trường. Hành vi của bị cáo cần được xử lý nghiêm theo pháp luật hình sự, có mức án phù hợp, tương xứng với hành vi phạm tội mà bị cáo gây ra mới có tác dụng trừng phạt, giáo dục, cải tạo bị cáo và phòng ngừa chung.

[4]. *Tuy nhiên, khi lượng hình cần xem xét cho bị cáo tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự:*

[4.1]. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Võ Văn B luôn thành khẩn khai báo, đã tự nguyện thỏa thuận bồi thường cho người đại diện theo pháp luật của bị hại và người đại diện theo pháp luật của bị hại có đơn xin miễn truy cứu trách nhiệm hình sự cho bị cáo, bị hại có lỗi một phần là tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[4.2]. Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo Võ Văn B phạm tội không có tình tiết tăng nặng.

[4.3]. Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 260 của Bộ luật Hình sự thì bị cáo Võ Văn B còn có thể bị cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm. Tuy nhiên, theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa cho thấy bị cáo là lao động tự do. Vì vậy, Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo B.

[5]. *Về trách nhiệm dân sự:* Bị cáo Võ Văn B đã tự nguyện thỏa thuận bồi thường thiệt hại cho bị hại Nguyễn Tấn L số tiền 100.000.000 đồng. Người đại diện hợp pháp của ông Lợi là bà Nguyễn Thị Tr, bà Nguyễn Thị Ch, ông Nguyễn Tấn Tài yêu cầu bị cáo B phải bồi thường thêm số tiền 50.000.000 đồng, bị cáo B đồng ý bồi thường nên Hội đồng xét xử ghi nhận buộc bị cáo B phải có nghĩa vụ

bồi thường cho những người đại diện hợp pháp của bị hại là bà Nguyễn Thị Tr , Nguyễn Thị Ch , ông Nguyễn Tấn Tài số tiền 50.000.000 đồng.

[6]. *Về xử lý vật chứng:*

- Đối với xe mô tô biển số 54Y6-1775 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đ đã trả lại cho đại diện hợp pháp là bà Nguyễn Thị Tr theo biên bản trả lại tài sản ngày 02/3/2022 là phù hợp.

- Tịch thu sung quỹ nhà nước 01 xe mô tô ba bánh có số khung đã bị cắt hàn ghép, số máy: LX163ML*TC010318* và tịch thu tiêu hủy 01 biển số xe 61L6-7615 (Vật chứng nêu trên hiện do Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Đ đang quản lý theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 04/7/2022)

[7]. *Về án phí:* Bị cáo Võ Văn B phải chịu án phí theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ điểm a khoản 2 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự; khoản 2 Điều 136, Điều 106, Điều 333 Bộ luật Tố tụng Hình sự; Điều 584, 591 Bộ luật dân sự; Điều 23 Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy Ban Thường Vụ Quốc Hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý, sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

1. Tuyên bố bị cáo Võ Văn B phạm tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ".

Xử phạt bị cáo Võ Văn B 03 (ba) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo chấp hành án.

2. Về xử lý vật chứng:

- Tịch thu sung ngân sách Nhà nước 01 xe mô tô ba bánh có số khung đã bị cắt hàn ghép, số máy: LX163ML*TC010318*

- Tịch thu tiêu hủy 01 biển số xe 61L6-7615.

(Vật chứng nêu trên hiện do Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Đ đang quản lý theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 04/7/2022).

3. Về trách nhiệm dân sự: Buộc bị cáo Võ Văn B phải có nghĩa vụ bồi thường cho những người đại diện hợp pháp của bị hại là bà Nguyễn Thị Tr , Nguyễn Thị Ch , ông Nguyễn Tấn T số tiền 50.000.000 đồng.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành xong tất cả các khoản tiền, bên phải thi hành án còn phải chịu thêm khoản tiền lãi tính trên số tiền chậm trả theo quy định tại khoản 1 Điều 357 Bộ luật dân sự, mức lãi suất được áp dụng theo quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự.

4. Về án phí: Buộc bị cáo Võ Văn B nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và 2.500.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm sung vào ngân sách Nhà nước.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại có mặt tại phiên tòa, được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Riêng người có quyền lợi,

nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định pháp luật.

Thành viên Hội đồng xét xử

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thị R–Nguyễn Chí L

Nguyễn Hữu Q

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Bị hại;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Đức Hòa;
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Long An;
- Cơ quan Điều tra Công an huyện Đức Hòa;
- Chi cục thi hành án dân sự huyện Đức Hòa;
- Cơ quan thi hành hình sự huyện Đức Hòa;
- Sở tư pháp tỉnh Long An;
- Lưu hồ sơ, án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Hữu Quốc

Thành viên Hội đồng xét xử

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Trương Thị Kim Tiến–Nguyễn Chí Lin

Nguyễn Hữu Quốc